

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước  
- Sở GDCK Thành Phố Hồ Chí Minh

Công ty Cổ phần HALCOM Việt Nam xin giải trình biến động kết quả kinh doanh trên Báo cáo tài chính hợp nhất Quý I năm tài chính 2024 như sau:

**1. Các chỉ tiêu của hoạt động kinh doanh như sau:**

| Chỉ tiêu   | Quý I/2024<br>(VND) | Quý I/2023<br>(VND) | Số tăng/ giảm<br>(VND) |
|--|---------------------|---------------------|------------------------|
| Doanh thu bán hàng, CCDV                         | 76,674,494,069      | 64,276,942,914      | 12,397,551,155         |
| Giá vốn hàng bán                                 | 76,347,913,585      | 66,060,510,610      | 10,287,402,975         |
| Lợi nhuận gộp về bán hàng và<br>cung cấp dịch vụ | 326,580,484         | (1,783,567,696)     | 2,110,148,180          |
| Doanh thu hoạt động tài chính                    | 4,328,387,265       | 2,375,828           | 4,326,011,437          |
| Chi phí tài chính                                | 20,853,373,720      | 12,163,796,683      | 8,689,577,037          |
| Chi phí quản lý doanh nghiệp                     | 4,428,478,624       | 5,229,446,015       | (800,967,391)          |
| Lợi nhuận thuần từ hoạt động<br>kinh doanh       | (20,626,884,595)    | (19,174,434,566)    | (1,452,450,029)        |
| Thu nhập khác                                    | -                   | 169,500,566         | (169,500,566)          |
| Chi phí khác                                     | 145,052,137         | 25,525,533          | 119,526,604            |
| Tổng lợi nhuận kế toán trước<br>thuế             | (20,771,936,732)    | (19,030,459,533)    | (1,741,477,199)        |
| Chi phí thuế TNDN                                | 489,412,414         | 40,250,765          | 449,161,649            |
| Lợi nhuận sau thuế                               | (21,261,349,146)    | (19,070,710,298)    | (2,190,638,848)        |

**2. Giải trình nguyên nhân chênh lệch:**

2.1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng so với cùng kỳ năm trước 12,3 tỷ đồng.



Lý do: Do năm nay doanh nghiệp mở rộng lĩnh vực ngành nghề, có thêm doanh thu từ mảng cung cấp nước sạch và doanh thu khác từ hoạt động của Công ty cổ phần Nước Thuận Thành - Công ty con của doanh nghiệp mới M&A thành công vào cuối năm trước.

2.2. Giá vốn hàng bán tăng so với cùng kỳ năm trước 12,3 tỷ đồng, tỷ lệ tăng giá vốn ít hơn so với tỷ lệ tăng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ. Công ty đã cố gắng quản lý chi phí thực hiện các hợp đồng để đảm bảo giá vốn tối ưu nhất.

2.3. Doanh thu hoạt động tài chính tăng so với cùng kỳ năm trước hơn 4,3 tỷ đồng.

Do kỳ này công ty con là Công ty CP Phong Điện Miền Trung có thêm doanh thu tài chính từ việc đánh giá chênh lệch tỷ giá các khoản vay, khoản phải trả có nguồn gốc ngoại tệ.

Hiện nay, công ty đang tiến hành thương thảo với các đối tác trong và ngoài nước để hợp tác đầu tư các dự án về lĩnh vực năng lượng tái tạo điện gió, điện mặt trời, điện rác, sản xuất nước sạch... Dự kiến trong kỳ sắp tới sẽ có những nguồn thu tài chính về các hoạt động này.

2.4. Chi phí tài chính tăng so cùng kỳ năm trước 8,6 tỷ đồng.

Lý do chủ yếu là do chi phí lãi vay tăng và đánh giá chênh lệch tỷ giá của khoản vay nước ngoài từ công ty con là Công ty cổ phần Phong Điện Miền Trung (CWP) tăng: Quyết định tăng lãi suất của Ngân hàng Trung ương Châu Âu đẩy lãi suất cơ bản đồng EUR tăng làm ảnh hưởng rất lớn đến lãi suất CWP vay của ngân hàng LBBW.

2.5. Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm so với cùng kỳ năm trước hơn 800 triệu đồng.

Do cắt giảm chi phí nhân sự quản lý và quản lý chi phí hiệu quả.

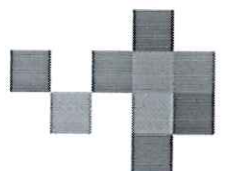
2.6. Thu nhập khác giảm so với cùng kỳ năm trước hơn 169 triệu đồng.

Do kỳ trước, công ty con là Công ty cổ phần Phong Điện Miền Trung có phát sinh thu nhập bất thường khác là nguồn thu vận hành đường dây từ hoạt động chia sẻ sử dụng chung tuyến đường dây do công ty đầu tư xây dựng với đối tác cùng hoạt động trong lĩnh vực điện gió, kỳ này không có nguồn thu này.

2.7. Chi phí khác tăng so với cùng kỳ năm trước hơn 119 triệu đồng. Do kỳ này phát sinh một số tiền phí nộp vào Ngân sách Nhà nước và chi phí khác.

2.8. Lợi nhuận sau thuế kỳ này chênh lệch so với cùng kỳ năm trước hơn 2 tỷ đồng là từ các chỉ tiêu trên.

Trong kỳ, Công ty vẫn tiếp tục tập trung tất cả nguồn lực cho hoạt động đầu tư xây dựng các dự án dài hạn về năng lượng sạch có nhiều tiềm năng trong tương lai như: Dự án nước Nhon Hội, dự án điện rác tại Đà Nẵng, dự án Điện gió Quảng Bình, dự án Resort Phương Mai 3; Dự án Hậu Giang 2 và một số dự án khác.



Các lĩnh vực khác của công ty diễn ra bình thường, không có biến động lớn.

Trên đây là giải trình của Công ty Cổ phần HALCOM Việt Nam về kết quả kinh doanh trên Báo cáo tài chính hợp nhất quý I năm tài chính 2024 đã được lập.

Trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, Ban TCKT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN QUANG HUÂN

